

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2023

Thực hiện Đề án của Chính phủ về “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06), căn cứ văn bản hướng dẫn số 374/ĐK:HT ngày 29/12/2022 của Bộ Công an và kết quả thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải pháp, hoàn thành các nhiệm vụ Đề án 06 trong năm 2023, kịp thời triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công cuộc chuyển đổi số.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các Sở, ban, ngành, UBND các cấp; phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp trong chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 bảo đảm đáp ứng yêu cầu đặt ra. Xử lý nghiêm trách nhiệm đối với những tập thể, cá nhân có thái độ cầm chừng, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, thực hiện Đề án 06, đặc biệt trong triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

4. Sử dụng các điều kiện hạ tầng công nghệ có sẵn của tỉnh và tiếp tục đầu tư, nâng cấp để đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06, bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin doanh nghiệp và công dân.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ theo Kế hoạch 78/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Nghệ An, Kế hoạch số 771/KH-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện. Đặc biệt, tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm Đề án 06 trong năm 2023, cụ thể:

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai

- Xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền về đẩy mạnh thực hiện, tuyên truyền Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành Kế hoạch kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Đề án 06 tại các Sở, ngành, UBND các cấp năm 2023.

2. Tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền Đề án 06, triển khai Dịch vụ công trực tuyến

- Nội dung tuyên truyền: Thực hiện việc tuyên truyền kết quả thực hiện Đề án 06, các dịch vụ công; các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng; các phương thức để khai thác, sử dụng thông tin về cư trú thay cho việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú trong giải quyết các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công được quy định tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ. Tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đơn vị tham mưu, thực hiện:

+ Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động tại các cơ quan, đơn vị.

+ Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường chỉ đạo các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Nghệ An và các cơ quan thông tin cấp huyện, cấp xã thường xuyên đăng tải bài viết, bản tin, phóng sự, phát thanh... tuyên truyền.

+ Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, UBND các huyện, thành, thị tiếp tục chỉ đạo xây dựng, duy trì và phát huy hiệu quả các mô hình điểm về tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

+ Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp Công an tỉnh khảo sát, tham mưu lựa chọn các địa điểm lắp đặt bảng led, pano tuyên truyền,... đảm bảo phù hợp, hiệu quả (*hoàn thành trong quý I/2023*).

+ UBND cấp huyện chỉ đạo tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền Đề án 06 tại địa bàn, cụ thể: (1) Thành lập và duy trì hoạt động của các Tổ hỗ trợ do Đoàn viên làm lực lượng nòng cốt để hướng dẫn và trực tiếp giúp các tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại Bộ phận Một cửa thuộc UBND cấp huyện, cấp xã; (2) Chủ động rà soát, bố trí kinh phí để nghiên cứu, lắp đặt các bảng Led, pano và các hình thức phù hợp nhằm phục vụ tuyên truyền về VNeID và các nội dung Đề án 06 tại 100% các Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã, trong đó: 100% lắp đặt bảng Led tại Bộ phận Một cửa cấp huyện; 100% lắp đặt pano tại Bộ phận Một cửa cấp xã (*hoàn thành trong Quý I/2023*).

3. Triển khai các nhóm nhiệm vụ Đề án 06

3.1. Tổ chức rà soát các văn bản cần sửa đổi, bổ sung để thực hiện Đề án 06 trên địa bàn, trên cơ sở đó đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế đảm bảo theo đúng quy định. *f*

3.2. Về thực hiện dịch vụ công

(1) Hoàn thành việc công khai các thủ tục hành chính trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tinh: Các Sở, ngành tham mưu công bố các thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, quy trình điện tử theo đúng quy định.

(2) Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ gắn với kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; đồng thời tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần trong giao dịch với cơ quan nhà nước.

- Nhiệm vụ thực hiện:

+ Dữ liệu của các Sở, ngành, địa phương phải được số hóa theo một tiêu chuẩn chung và đảm bảo dữ liệu luôn “Đúng, đủ, sạch, sống” để tạo lập một kho dữ liệu dùng chung cho các Sở, ban, ngành, địa phương để kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

+ Rà soát, nghiên cứu đơn giản hóa các thủ tục hành chính kết nối với các cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành để cắt giảm các giấy tờ, thủ tục phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

+ Hoàn thiện, nâng cao chất lượng dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công, mở rộng các nhóm thanh toán nhất là các nhóm thanh toán trong lĩnh vực học phí, viện phí, lệ phí cư trú...

+ Cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao nhiệm vụ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công sử dụng 07 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân trên thẻ CCCD gắn chip hoặc trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thay cho việc xuất trình các loại giấy tờ chứng minh nơi cư trú của công dân khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

(3) Triển khai thực hiện 02 dịch vụ công liên quan liên thông thủ tục hành chính (gồm: Liên thông đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi; Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí) đảm bảo theo tiến độ của Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan.

(4) Chỉ tiêu thực hiện dịch vụ công:

- Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị lực lượng vũ trang ban hành văn bản quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức khi có nhu cầu trong giải quyết thủ tục hành chính phải đảm bảo 100% thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp (*hoàn thành trong tháng 02/2023*).

- Các Sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã chỉ đạo triển khai quyết liệt các giải pháp, bảo đảm thực hiện việc tiếp nhận 50% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công đối với các nhóm dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và các dịch vụ công còn lại đạt 30% được tiếp nhận trực tuyến.

(5) Giao Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh tiến hành rà soát các địa điểm để triển khai các mô hình dịch vụ công trực tuyến hiệu quả.

3.3. Về nhóm tiện ích phát triển kinh tế, xã hội

(1) Sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh. Bố trí trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông:

Giao Sở Y tế hoàn thành việc mua sắm 460 máy đọc mã QR đa chiều phục vụ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng VNeID cho các cơ sở y tế xã, phường, thị trấn. Đồng thời, chỉ đạo, đôn đốc, đảm bảo 100% cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh tổ chức sử dụng thiết bị đọc mã QR đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chất lượng để phục vụ công dân khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VneID.

(2) Hướng dẫn, triển khai thực hiện thu, nộp các khoản phí bằng hình thức không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục:

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ Kế hoạch số 771/KH-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh đề tham mưu tổ chức thu, nộp học phí không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh.

(3) Giao Các Sở, ban, ngành, UBND các cấp, Ngân hàng nhà nước chi nhánh Nghệ An chỉ đạo 100% các cơ quan đơn vị có chức năng giải quyết các giao dịch hành chính, dân sự không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh nhân dân 09 số khi người dân sử dụng thẻ CCCD để thay thế. Vì hiện nay thẻ CCCD đã được tích hợp CMND 09 số thông qua mã QR của thẻ CCCD gắn chip (*thực hiện ngay*).

(4) Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội

- Các Sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh, Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Nghệ An, UBND các huyện, thành phố, thị xã quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Công văn số 19/UBND-VX ngày 03/01/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

+ Chủ trì, phối hợp UBND các huyện, thành phố, thị xã, Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Nghệ An và 03 chi nhánh ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Nghệ An tiếp tục cấp tài khoản an sinh đối với 100% hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn toàn tỉnh (Hoàn thành trước ngày 15/3/2023).

+ Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức thực hiện việc thu thập, cập nhật thông tin đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội và nghiên cứu, tham mưu chi trả chế độ đến các đối tượng hưởng an sinh xã hội bằng hình thức không dùng tiền mặt theo hướng dẫn tại Công văn số 5234/LĐTBXH-TTTT ngày 23/12/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

(5) Thông báo bệnh nhân lưu trú trên VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư và từng bước số hóa dữ liệu bệnh nhân:

Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị y tế thực hiện (*triển khai trong tháng 02/2023 và thực hiện thường xuyên*).

3.4. Về nhóm nhiệm vụ phát triển công dân số

(1) Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp CCCD và cấp tài khoản định danh điện tử; hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

Giao Công an tỉnh chỉ đạo tổ chức cấp CCCD gắn chíp, tài khoản định danh điện tử đối với 100% người dân đủ điều kiện thường trú trên địa bàn.

(2) Tổ chức rà soát, đánh giá sự cần thiết của các App ID tại tỉnh để thống nhất sử dụng 01 App duy nhất VNeID là App quốc gia.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan tổ chức rà soát (*hoàn thành trong Quý I/2023*).

3.5. Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

(1) Yêu cầu 100% các Sở, ngành phải thực hiện việc số hóa dữ liệu chuyên ngành để xác thực qua dữ liệu quốc gia về dân cư (*hoàn thành trong Quý III/2023*).

(2) Số hóa dữ liệu hộ tịch:

Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, các Tổ công tác cấp xã:

- Khẩn trương có văn bản đề xuất Bộ Tư pháp trích xuất dữ liệu hộ tịch đã số hóa để chuyển Cục C06 Bộ Công an đối sánh, làm sạch dữ liệu đảm bảo hoàn thành tiến độ UBND tỉnh giao tại Kế hoạch 771/KH-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh.

- Ngay sau khi hoàn thành việc đối sánh dữ liệu, những trường hợp không trùng khớp hoặc những dữ liệu chưa được số hóa, Sở Tư pháp thực hiện theo Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp về thực hiện đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu dân cư với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và Quy trình số 1292/HTQTCT-QLHC ngày 20/12/2022 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp về thực hiện nhập dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp UBND cấp huyện chủ động bố trí thiết bị phương tiện (máy tính...) để kết nối hệ thống dữ liệu dân cư để tổ chức thực hiện việc số hóa, làm sạch dữ liệu hộ tịch.

(3) Số hóa và làm sạch dữ liệu của các ngành Bảo hiểm xã hội, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường và dữ liệu của các hội, đoàn thể.

- Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, bám sát các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 771/KH-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh để tổ chức thực hiện đúng thời gian quy định; đồng thời, căn cứ hướng dẫn, chỉ đạo của các Bộ, ngành có liên quan đảm bảo việc số hóa, làm sạch dữ liệu để kết nối, chia sẻ với hệ thống Cơ

sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

- Giao Công an tỉnh chỉ đạo lực lượng Công an cơ sở phối hợp các ngành Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Bảo hiểm xã hội, các tổ chức đoàn hội các cấp để tổ chức số hóa, làm sạch dữ liệu theo đúng chỉ đạo của Bộ Công an, UBND tỉnh.

- Giao UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn thành lập Tổ công tác (gồm: cán bộ chính sách, Tư pháp, Công an cấp xã) rà soát, làm sạch dữ liệu liên quan đến các trường hợp dữ liệu thẻ BHYT thuộc nhóm do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý (hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công, người tham gia kháng chiến, người cao tuổi, bảo trợ xã hội...) và ngành Tư pháp quản lý (trẻ em) mà không tìm thấy thông tin số định danh.

- Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên (Tinh đoàn, Hội liên hiệp phụ nữ, Hội cựu chiến binh...) chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp triển khai thực hiện việc làm sạch dữ liệu và số hóa dữ liệu theo chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, UBND tỉnh và các cơ quan, ban, ngành, tổ chức liên quan.

(4) Kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu quốc gia khác:

Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan thực hiện đảm bảo theo tiến độ của Chính phủ và Bộ Công an.

4. Đảm bảo an ninh, an toàn thông tin

Giao Sở Thông tin và truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Quản lý, kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm việc kết nối giữa Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.

- Xây dựng Kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ về an toàn thông tin. Rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin, đặc biệt là an toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại các đơn vị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; phân công nhiệm vụ, lộ trình cụ thể để thực hiện, gửi về Công an tỉnh (Cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh) **trước ngày 15/02/2023** để theo dõi.

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã phải thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc; nắm sát nhiệm vụ, lộ trình, tiến độ thực hiện và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về

kết quả, tiến độ thực hiện Đề án 06 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình phụ trách.

- Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã tập trung chỉ đạo các Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã, thôn, khối, xóm, bản phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tuần, hàng tháng về tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06 về Công an tỉnh (đồng thời, gửi bản mềm qua gmail: anhtaicana@gmail.com, liên hệ đồng chí Trần Anh Tài, SĐT: 0912.948.687). Cụ thể:

- **Báo cáo tuần:** Gửi trước 16 giờ ngày thứ 6 hàng tuần.

- **Báo cáo tháng:** Gửi trước ngày 14 hàng tháng.

3. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh để tham mưu UBND tỉnh đưa kết quả thực hiện Đề án 06 là một tiêu chí quan trọng để đánh giá, quyết định danh hiệu thi đua của các cơ quan, đơn vị và cá nhân Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.

4. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh giúp Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các Sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã; theo dõi, tổng hợp, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất các hình thức khen thưởng hàng năm của các đơn vị, địa phương trong triển khai Đề án 06.

Nhận được kế hoạch, yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức thực hiện nghiêm. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Công an (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thành viên TCT Đề án 06 tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh, các tổ chức đoàn thể;
- Báo Nghệ An, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh